

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**BÁO CÁO****Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019**

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã thường xuyên đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương trên phạm vi cả nước và tổng hợp, định kỳ báo cáo Chính phủ theo quy định. Tính đến ngày 19/12/2019, Bộ Nội vụ đã nhận được báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của 22/22 bộ, cơ quan ngang bộ, 04 cơ quan thuộc Chính phủ và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 như sau:

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC****1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện**

Trong năm 2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã đề ra phương châm hành động của năm là “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả”; đồng thời, chỉ đạo, quán triệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trong đó có các nội dung liên quan đến cải cách hành chính để triển khai hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương phải siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ; nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử để phục vụ người dân, doanh nghiệp<sup>1</sup>. Chính phủ cũng yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát, trình cấp có thẩm quyền để đơn giản hóa, hoặc bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không phù hợp, không khả thi; cải cách công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển<sup>2</sup>. Chính phủ cũng đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tăng cường có biện pháp nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, tập trung vào các dịch vụ công thiết yếu và có nhu cầu sử dụng cao, tránh hình thức, làm theo phong trào, gây lãng phí ngân sách. Lãnh đạo Chính phủ đã trực tiếp quán triệt, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính thông qua các văn bản, chỉ thị<sup>3</sup>; các cuộc họp, hội nghị và

<sup>1</sup> Chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

<sup>2</sup> Chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

<sup>3</sup> Như: Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019

các buổi kiểm tra, làm việc với các bộ, ngành, địa phương.

Bộ Nội vụ, với vai trò là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, đã thường xuyên theo dõi, đánh giá và đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao, bảo đảm tiến độ theo đúng lộ trình cải cách của Chính phủ; tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động và Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2019 của Ban Chỉ đạo. Trong năm 2019, Bộ Nội vụ đã tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và trực tiếp xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nhằm kịp thời tháo gỡ những rào cản, vướng mắc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương<sup>4</sup>.

Cùng với đó, Bộ Nội vụ đã phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thẩm định, đánh giá và điều tra khảo sát trên 18.000 lãnh đạo, quản lý và công chức để xác định Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2018 của các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là bộ) và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là tỉnh). Triển khai xác định Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (Chỉ số SIPAS) năm 2018, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Tổng công ty Bru điện Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tiến hành khảo sát sự hài lòng của 33.900 người dân và doanh nghiệp có thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong năm 2018. Kết quả 02 Chỉ số nêu trên đã được Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức Hội nghị công bố vào ngày 24/5/2019 tại Trụ sở Chính phủ. Căn cứ chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo, các bộ, tỉnh đã chỉ đạo rà soát, tổ chức hội nghị để phân tích kết quả các chỉ số và triển khai các biện pháp cụ thể nhằm khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương mình. Các đơn vị làm tốt là: Quảng Nam, Hậu Giang, Bình Định, Kon Tum, Cao Bằng, Thái Nguyên, Hà Nam, Ninh Thuận, Lai Châu... Hiện nay, Bộ đang tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai Kế hoạch xác định Chỉ số SIPAS năm 2019. Dự kiến Báo cáo Chỉ số SIPAS 2019 sẽ được Bộ Nội vụ công bố vào Quý I năm 2020.

Tại các bộ, ngành, địa phương, công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2019 có nhiều chuyển biến rõ nét. 100% số bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm, trong đó, xác định rõ trọng tâm và phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Công tác theo dõi, đánh giá và hướng dẫn, đôn đốc được tăng cường thông qua các hình thức khác nhau, như: Các cuộc họp giao ban định kỳ, hội nghị chuyên đề hoặc thông qua các văn bản, chỉ thị của lãnh đạo bộ,

---

của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Thông báo số 202/TB-VPCP ngày 04/6/2019 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại Hội nghị công bố Chỉ số CCHC 2018 và Chỉ số SIPAS năm 2018.

<sup>4</sup> Năm 2019, Bộ Nội vụ đã ban hành một số văn bản trả lời kiến nghị của UBND tỉnh Nam Định, Long An về các vấn đề liên quan đến cải cách tổ chức bộ máy, kỷ luật kỷ cương hành chính và chế độ chính sách cho công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa; đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ ban hành Văn bản số 15/BCĐCCHC ngày 14/10/2019 yêu cầu Bộ Tài chính tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho địa phương về chi hỗ trợ cho công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp...

ngành, địa phương. Một số nơi đã quan tâm, chủ động ban hành văn bản chỉ đạo, quán triệt đầy mạnh cách hành chính thuộc phạm vi quản lý là: Thành phố Hồ Chí Minh, Sóc Trăng, Bắc Kạn, Cần Thơ... Theo thống kê, có 05 bộ và 63 địa phương đã công bố kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; trên 30 địa phương đã tiến hành khảo sát và công bố kết quả hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính ngày càng được nâng cao. Tại một số địa phương, như Sóc Trăng, Thành phố Hồ Chí Minh..., Thủ trưởng các sở, ngành và UBND cấp huyện đã ký cam kết trách nhiệm thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao trong năm 2019.

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính được các bộ, ngành, địa phương thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú; kịp thời truyền tải những thông tin, kết quả nổi bật, điển hình của cơ quan, đơn vị, địa phương mình trong công tác cải cách hành chính. Đài Truyền hình Việt Nam đã thực hiện 44 phóng sự chuyên đề về cải cách hành chính để kịp thời tuyên truyền, phổ biến các giải pháp mới, cách làm hay và gương sáng điển hình trong cải cách hành chính. Nhiều địa phương tiếp tục duy trì có hiệu quả các chuyên đề, phóng sự về cải cách hành chính phát sóng định kỳ theo tuần/tháng trên Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh/thành phố, như: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Long An thực hiện 05 phóng sự thu thanh; 07 phóng sự chuyên đề; 15 phóng sự ngắn; 72 tin phát thanh; 156 tin truyền hình; 10 câu chuyện xóm làng; 02 câu chuyện truyền thanh. Báo Long An đã thực hiện được 11 chuyên trang, 47 bài, 42 tin trên báo in và 36 bài, 54 tin trên báo điện tử.

Một số hình thức tuyên truyền khác được các bộ, ngành, địa phương triển khai một cách sáng tạo và hiệu quả, như: Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tiếp tục duy trì Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành định kỳ hàng tuần tới hơn 5.000 hộp thư điện tử của lãnh đạo chủ chốt của các bộ, các tỉnh và đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính để cung cấp thông tin và chia sẻ những kết quả, sáng kiến, kinh nghiệm cải cách hành chính trong phạm vi cả nước. Bộ Nội vụ phối hợp với Công đoàn viên chức Việt Nam đã tổ chức cuộc thi “Giới thiệu mô hình và thuyết trình ý tưởng cải cách hành chính”. Cuộc thi đã phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức và công đoàn viên trong việc đề xuất giải pháp, sáng kiến cải cách hành chính mới, hữu ích, thiết thực, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành kế hoạch phát động thi đua về tìm hiểu sáng kiến, thu hút được 665 mô hình, giải pháp đăng ký thi thi đua; giới thiệu được 251 sáng kiến, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính được áp dụng tại sở, ngành, huyện. Kết quả có 44 công trình nghiên cứu, mô hình cải cách thuộc 7 lĩnh vực được trao giải thưởng sáng tạo năm 2019. Tỉnh Phú Thọ phát hành 125.000 Tờ gấp với chủ đề “Những điều bạn cần biết khi có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính” để cấp phát miễn phí, nhằm cung cấp đầy đủ các thông tin đến cá nhân, tổ chức theo các bước thực hiện, gồm: 1- Tìm hiểu thông tin; 2- Chuẩn bị hồ sơ; 3- Nộp hồ sơ; 4- Hoàn thành nghĩa vụ về tài chính (nếu

có) và nhận kết quả giải quyết; 5- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; 6- Các hành vi tổ chức, cá nhân không được làm khi có yêu cầu giải quyết hồ sơ. Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái đã phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tổ chức cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính với chủ đề “Thanh niên Yên Bái với công tác cải cách hành chính nhà nước”, thu hút hơn 6.500 bài dự thi của các công chức, viên chức là đoàn viên trẻ. Một số đơn vị khác đã tổ chức các cuộc thi tìm hiểu cải cách hành chính trong năm 2019 là: Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban Dân tộc; các địa phương: Cao Bằng, Quảng Nam, Tây Ninh, Bắc Kạn, Long An, Tiền Giang, Lai Châu...

Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tiếp tục được tăng cường. Trưởng Ban và các Phó trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương, gồm: Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; các tỉnh: Lai Châu, Thanh Hóa, Sơn La, Hậu Giang. Các thành viên Ban chỉ đạo đã đi kiểm tra cải cách hành chính đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành. Tổ kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện 18 cuộc kiểm tra tại 05 bộ và 13 địa phương. Qua kiểm tra, đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế và chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc trong công tác tuyển dụng công chức, biên chế, tổ chức bộ máy... Tổ kiểm tra công tác của Thủ tướng Chính phủ đã tích cực đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo yêu cầu. Từ đầu năm đến nay, Tổ công tác của Thủ tướng đã làm việc với 13 bộ và 17 địa phương để kiểm tra, đôn đốc tình hình triển khai các nhiệm vụ về xây dựng Chính phủ điện tử và đơn giản hoá, cắt giảm điều kiện kinh doanh và danh mục hàng hoá kiểm tra chuyên ngành. Theo thống kê của Tổ công tác, tính đến hết tháng 11/2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho các bộ, ngành, địa phương thực hiện 10.204 nhiệm vụ, trong đó, 5.315 nhiệm vụ đã hoàn thành, 4.672 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn và 217 nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành, chiếm tỷ lệ 2,13%.

Các bộ, ngành, địa phương đã tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Nội dung kiểm tra được các bộ, ngành, địa phương tập trung vào đánh giá tiến độ thực hiện các nội dung cải cách hành chính; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý một số trường hợp vi phạm, như: Vi phạm giờ giấc làm việc, không đeo thẻ công chức, có hành vi chưa phù hợp khi giao tiếp với nhân dân, sai sót trong thực hiện quy trình giải quyết TTHC... Nhiều địa phương đã tổ chức các đợt kiểm tra liên ngành, có lồng ghép với kiểm tra công tác cải cách hành chính nhằm tiết kiệm thời gian cho các cơ quan, đơn vị nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu, yêu cầu quản lý nhà nước. Một số đơn vị điển hình là: Cần Thơ, Long An, Nghệ An, Hà Nội, Quảng Ninh, Bình Định, Bình Phước...

## 2. Kết quả đạt được

### a) Cải cách thể chế:

Nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, năm

2019, Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ đẩy nhanh tiến độ xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; tập trung rà soát, kịp thời đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng chồng chéo, thiếu thống nhất và không rõ ràng của các quy định pháp luật và cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ các rào cản về điều kiện đầu tư, kinh doanh; xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý để quản lý và tạo điều kiện phát triển các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới. Trong năm 2019, các bộ, cơ quan đã tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội xem xét thông qua 18 luật và nhiều nghị quyết, trong đó, có nhiều quy định mới liên quan đến cải cách hành chính được ban hành, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trong thời gian tới. Tính đến đầu tháng 12/2019, các bộ, ngành đã ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu ban hành 989 văn bản (giảm 116 văn bản so với năm 2018); các địa phương ban hành 3.556 văn bản cấp tỉnh, 1074 văn bản cấp huyện (giảm gần 34% so với năm 2018) và 3.524 văn bản cấp xã (giảm 57% so với năm 2018). Như vậy, số lượng văn bản quy phạm pháp luật được ban hành tiếp tục giảm mạnh so với những năm trước, nhất là ở cấp huyện và cấp xã, phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và chủ trương trọng tâm vào công tác tổ chức thi hành pháp luật. Tính đến đầu tháng 12/2019, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ còn nợ ban hành 06 văn bản quy định chi tiết; đặc biệt, trong số đó, không có văn bản nào liên quan đến đầu tư, kinh doanh. Nhìn chung, các văn bản do bộ, ngành tham mưu xây dựng đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định; các văn bản có chứa quy định thủ tục hành chính đều được xin ý kiến của cơ quan chuyên môn về kiểm soát thủ tục hành chính trước khi ban hành.

Về đổi mới công tác xây dựng pháp luật: Bộ Tư pháp đang tích cực nghiên cứu chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 sau khi được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thảo luận, cho ý kiến để trình cấp có thẩm quyền xem xét thông qua trong thời gian tới nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, bất cập phát sinh trong công tác xây dựng pháp luật, hoàn thiện quy trình soạn thảo, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai. Năm 2019, các bộ, ngành, địa phương đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền 10.519 văn bản quy phạm pháp luật (giảm 42,4%); qua kiểm tra, bước đầu phát hiện 227 văn bản có dấu hiệu trái nội dung, thẩm quyền (chiếm tỉ lệ 2,15% trên tổng số văn bản được kiểm tra). Một số bộ, địa phương đạt kết quả tốt, như: Bộ Tư pháp đã kiểm tra theo thẩm quyền 4.885 văn bản; đã phát hiện và kiến nghị xử lý đối với 165 văn bản trái pháp luật; đến nay, có 69/165 văn bản đã được cơ quan ban hành xử lý theo quy định, đạt tỉ lệ 41.82%. Tỉnh Sơn La đã tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 253 văn bản quy phạm pháp luật, đã phát hiện và kiến nghị xử lý đối với 05 văn bản có nội dung trái pháp luật. Tỉnh Khánh Hòa, trên cơ sở rà soát, hệ thống hóa, đã công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018, trong đó có 182 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; 28 văn bản hết hiệu lực một phần; 11 văn

bản cần đình chỉ việc thi hành để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

Tính đến thời điểm báo cáo, các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện rà soát 40.381 văn bản quy phạm pháp luật; qua đó, kiến nghị xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới) đối với 6.578 văn bản. Nhiều bộ, ngành, địa phương đã tổ chức rà soát được số lượng văn bản lớn, điển hình là: Bộ Quốc phòng (1.812 văn bản), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (504 văn bản), Bộ Tài nguyên và Môi trường (429 văn bản), thành phố Hồ Chí Minh (4.154 văn bản), Nghệ An (2.943 văn bản), Bình Định (1.498 văn bản), Tây Ninh (1.359 văn bản), Thừa Thiên Huế (1.357 văn bản).

Tính đến đầu tháng 12/2019, các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức 1.302.077 cuộc tuyên truyền pháp luật; phát miễn phí hơn 46,7 triệu bản tài liệu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL). Bộ Tư pháp đã tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ PBGDPL cho một số tỉnh, thành phố, qua đó, đã truyền tải kiến thức pháp luật, các kỹ năng viết bài, tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ công chức, người làm công tác PBGDPL ở cấp cơ sở, nhất là tại các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật. Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực ban hành đề án về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL nhằm đa dạng hóa hình thức, cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin về pháp luật, giúp người dân và xã hội tiếp cận, khai thác một cách thuận lợi hệ thống thông tin pháp luật được số hóa; kết nối, chia sẻ thông tin trong PBGDPL, bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và kịp thời. Ngoài ra, Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Tập đoàn Giáo dục Egroup phát động Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật “Pháp luật học đường” nhằm hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019; đến nay, đã thu hút trên 100.000 thí sinh dự thi từ khắp các địa phương trên phạm vi cả nước.

b) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Bộ Nội vụ đã tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, hoàn thiện và trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành một số văn bản sửa đổi, bổ sung các quy định về tổ chức bộ máy nhằm cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Đảng tại Nghị quyết số 18-NQ/TW<sup>5</sup> và Nghị quyết số 19-NQ/TW<sup>6</sup>. Năm 2019, Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khóa XIV. So với các quy định cũ, Luật sửa đổi, bổ sung đã quy định một số điểm mới đáng chú ý là: Giảm số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; thêm một số quyền cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; quy định đại biểu Hội đồng nhân dân phải đáp ứng điều kiện có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam; quy định cụ thể số lượng phó chủ tịch UBND cấp xã... Trên cơ sở Luật này, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đang khẩn trương rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung

<sup>5</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành TƯ Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

<sup>6</sup> Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành TƯ khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

một số điều Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, đảm bảo phù hợp với các quy định mới. Đồng thời, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, đánh giá lại mô hình tổ chức cấp tổng cục và đề xuất phương án sắp xếp lại cho phù hợp theo hướng giảm cấp trung gian và đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định (tại Văn bản số 2968/BC-BNV ngày 14/6/2019).

Về việc sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện: Thực hiện ý kiến của Ban Cán sự đảng Chính phủ tại Văn bản số 1063-TB/BCSDCP ngày 11/9/2019, Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 5898/BNV-TCBC ngày 27/11/2019, yêu cầu các địa phương đăng ký thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Theo đó, một số cơ quan có chức năng, nhiệm vụ tương đồng sẽ được nghiên cứu, thực hiện thí điểm hợp nhất<sup>7</sup>. Kết quả thực hiện thí điểm các mô hình tổ chức này sẽ là cơ sở quan trọng để nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện trong thời gian tới, đảm bảo tính thống nhất, ổn định; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; minh bạch, rõ ràng chức năng, nhiệm vụ, không bỏ trống, không trùng lặp nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương.

Việc rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy của các bộ, ngành, địa phương được thực hiện thường xuyên theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối cấp trung gian và từng bước khắc phục những bất cập, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ và gắn kết chặt chẽ với thực hiện các chính sách tinh giản biên chế. Năm 2019, Bộ Tài chính đã giải thể Tổ quản lý và tiếp nhận viện trợ quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại; đồng thời, thực hiện cắt giảm 63 phòng ban và 193 chi cục thuế tại Cục thuế các tỉnh/thành phố, giảm khoảng 1.792 đội thuế thuộc chi cục thuế cấp huyện. Về lĩnh vực kho bạc, Bộ Tài chính đã cắt giảm 143 phòng thuộc kho bạc nhà nước cấp huyện và giảm 48 đơn vị cấp tổ, đội. Ngoài ra, Bộ Tài chính cũng đã sắp xếp, giảm 12 chi cục hải quan thuộc cục hải quan cấp tỉnh. Bộ Giao thông vận tải đã giảm được 32 tổ chức tương đương cấp phòng trở lên, trong số đó, 12 tổ chức trực thuộc đơn vị hành chính; 20 tổ chức trực thuộc đơn vị sự nghiệp; đồng thời, đã đề ra lộ trình, phương án sắp xếp, tinh gọn nhiều đơn vị trong thời gian tới.

Tại địa phương: Tỉnh Cao Bằng đã tiến hành sắp xếp, cắt giảm 95 đầu mối tổ chức (gồm có: 32 phòng chuyên môn thuộc sở, ngành; 07 chi cục và 56 phòng thuộc chi cục), qua đó, giảm 144 vị trí lãnh đạo thuộc các tổ chức sau khi cắt giảm. Ngoài ra, tỉnh Cao Bằng cũng đã sắp xếp, cắt giảm 158 đơn vị sự nghiệp

---

<sup>7</sup> Cụ thể là:

- Ở cấp tỉnh, thí điểm hợp nhất: Sở Tài chính với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính và Kế hoạch; Sở Giao thông Vận tải với Sở Xây dựng thành Sở Giao thông Vận tải và Xây dựng; Sở Nội vụ với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ cấp tỉnh; Thanh tra tỉnh với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thành Cơ quan Thanh tra - Kiểm tra cấp tỉnh.

- Ở cấp huyện, thí điểm hợp nhất: Phòng Nội vụ với Ban Tổ chức cấp ủy cấp huyện thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ cấp huyện; Thanh tra cấp huyện với Ủy ban Kiểm tra cấp ủy cấp huyện thành Cơ quan Thanh tra - Kiểm tra cấp huyện; Văn phòng HĐND và UBND với Văn phòng cấp ủy cấp huyện thành Văn phòng cấp huyện.

công lập, qua đó, giảm được 474 vị trí lãnh đạo cấp phòng (158 cấp trưởng, 316 cấp phó); việc sắp xếp thôn, xóm, tổ dân phố đã giúp cắt giảm hơn 15.000 người hoạt động không chuyên trách. Tỉnh Thái Nguyên, sau khi rà soát, sắp xếp đã cắt giảm được 28 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học và công nghệ... Tỉnh Khánh Hòa đã ban hành 05 quyết định kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gồm: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Giáo dục và Đào tạo) và 02 quyết định tổ chức lại các ban quản lý và cơ sở đào tạo nghề.

Năm 2019, một số bộ, địa phương đã chủ động, tích cực xây dựng và triển khai đề án thí điểm chuyển một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện sang cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm, điển hình là: Bộ Giao thông vận tải, Đồng Tháp, Đà Nẵng, Hậu Giang, Hà Tĩnh...

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 đạt nhiều kết quả tích cực: Ngày 12/3/2019 Ủy ban Thường vụ Quốc đã thông qua Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021. Theo kết quả rà soát, cả nước có 45 tỉnh/thành phố phải xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Tính đến ngày 16/12/2019, có 42/45 tỉnh, thành phố đã gửi hồ sơ Đề án về Bộ Nội vụ; Hội đồng Thẩm định đã tổ chức họp thẩm định được 39/45 tỉnh/thành phố. Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của 36 tỉnh/thành phố. Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của 11 tỉnh/thành phố.

Nhằm tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế về tổ chức chính quyền địa phương theo hướng phân định rõ hơn tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt theo quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 về thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, thực hiện từ ngày 01/7/2021 cho đến khi Quốc hội quyết định chấm dứt việc thí điểm. Theo Nghị quyết, chính quyền địa phương ở thành phố Hà Nội, huyện, quận, thị xã, xã, thị trấn là cấp chính quyền địa phương gồm có HĐND và UBND; Chính quyền địa phương ở 177 phường thuộc quận, thị xã tại thành phố Hà Nội là UBND phường.

### c) Cải cách thủ tục hành chính:

Các bộ, ngành, địa phương đã tăng cường rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thành phần hồ sơ và điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), nhất là các ngành, lĩnh vực có nhiều TTHC liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC mới, đảm bảo đơn giản, rõ quy trình, dễ hiểu, dễ thực hiện; kiện toàn tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; công bố, công khai kịp thời các quy định TTHC có điều chỉnh mới; đẩy mạnh ứng dụng



công nghệ thông tin, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu và quy trình giải quyết để nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức. Trong năm 2019, các bộ, ngành, địa phương đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận:

- Về công tác rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC:

Từ đầu năm đến nay, Bộ Tài chính đã ban hành 18 quyết định công bố bãi bỏ 49 TTHC, sửa đổi, bổ sung 23 TTHC và ban hành mới 38 TTHC quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, thuộc các lĩnh vực: Thuế, hải quan, chứng khoán, quản lý công sản, ngân hàng và bảo hiểm. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ ban hành một số quy định mới<sup>8</sup>, theo đó cắt giảm 28 điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động... Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật<sup>9</sup>, theo đó, cắt giảm, đơn giản hóa 108 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ (sửa đổi, bổ sung đối với 97 TTHC, bãi bỏ 11 TTHC). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã bãi bỏ, đơn giản hóa 251 điều kiện đầu tư, kinh doanh (bãi bỏ 115 điều kiện, đơn giản hóa 136 điều kiện) trên cơ sở các quy định mới tại 06 luật<sup>10</sup> và 07 nghị định thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý.

Tại địa phương, nhiều nơi đã tích cực rà soát, áp dụng các biện pháp cụ thể để đổi mới phương thức làm việc, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm rút ngắn thời gian giải quyết của nhiều TTHC, giúp cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tỉnh Long An đã tiến hành rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết đối với 23 TTHC trên 12 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của 09 sở, ngành của tỉnh<sup>11</sup>; ước tính tiết kiệm chi phí sau đơn giản hóa là 1.756.702.203 đồng/năm. Tỉnh Cà Mau, qua rà soát, đã ban hành quyết định rút ngắn ít nhất 10% thời gian giải quyết so với quy định đối với 172 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải và UBND cấp huyện. Tỉnh Đồng Tháp đã rà soát và kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa 421/1.801 TTHC, nếu phương án đơn giản hóa được phê duyệt, ước tính sẽ giảm được chi phí tuân thủ 52.856.371.500 đồng/năm. Các địa phương khác có nhiều kết quả tích cực trong rà soát, đơn giản hóa TTHC là: Bắc Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Quảng Nam, Bến Tre,...

- Về kết quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

<sup>8</sup> Tại các văn bản: Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật giáo dục nghề nghiệp, Nghị định số 29/2019/NĐ-CP ngày 20/3/2019 quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động.

<sup>9</sup> Gồm các văn bản: Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Thông tư số 04/2019/TT-BKHĐT ngày 25/01/2019 quy định chi tiết đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu...

<sup>10</sup> Gồm: Luật Thủy sản, Luật Lâm nghiệp, Luật Chăn nuôi, Luật Trồng trọt, Luật Thú y, Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật

<sup>11</sup> Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giao thông Vận tải; Sở Nội vụ; Ban Quản lý khu kinh tế; Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trong năm 2019, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức và sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc để nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Tính đến thời điểm báo cáo, có 05 bộ, ngành Trung ương đã thành lập Bộ phận Một cửa tập trung để tiếp nhận và giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại cơ quan bộ, ngành, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Ngoài ra, nhiều bộ, ngành khác đã thành lập và vận hành có hiệu quả Bộ phận Một cửa tại các đơn vị trực thuộc có giải quyết TTHC (cục, tổng cục và tương đương); có 55/63 địa phương đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh. Các bộ, ngành, địa phương thường xuyên rà soát, xây dựng và cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử, quy trình liên thông để thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC. Nhiều bộ, ngành đã ban hành quyết định công bố nhóm TTHC liên thông thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý, tạo thuận lợi cho các địa phương triển khai thực hiện. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt danh mục gồm 36 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp<sup>12</sup>.

Nhiều nơi địa phương đã sử dụng có hiệu quả các tiện ích của mạng xã hội như Zalo, Youtube, Facebook để cung cấp thông tin về quy định TTHC và thông báo tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ, giúp cho việc tiếp cận thông tin và tìm hiểu về TTHC của cá nhân, tổ chức ngày càng dễ dàng và thuận tiện, điển hình như các địa phương: Bắc Giang, Bình Dương, Đồng Nai, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Ninh, Hải Phòng...

- Kết quả tiếp nhận, trả lời kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Hệ thống thông tin trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ:

Năm 2019<sup>13</sup>, theo thông kê của Văn phòng Chính phủ, Hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của người dân, doanh nghiệp đã tiếp nhận 1.595 phản ánh, kiến nghị; đã chuyển 1.177 phản ánh, kiến nghị đến các bộ, ngành, địa phương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền (số còn lại đang đề nghị người dân, doanh nghiệp bổ sung thông tin làm cơ sở xem xét, chuyển xử lý). Đến nay, các bộ, ngành, địa phương đã trả lời 891 phản ánh, kiến nghị, đạt tỷ lệ 75.70%. Các ý kiến trả lời đều được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

- Về hoàn thiện thể chế quản lý công chức, viên chức:

Trong năm 2019, thể chế về quản lý công chức, viên chức đã có những cải cách mang tính đột phá. Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV. Theo Luật này, một số quy định mới đáng chú ý là: Cán bộ, công chức vẫn có thể bị kỷ luật dưới hình thức “xóa tư

<sup>12</sup> Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019.

<sup>13</sup> Tính từ 13/12/2018 đến 12/12/2019.

cách chức vụ đã đảm nhiệm” nếu sau khi nghỉ hưu mới phát hiện có hành vi vi phạm trong thời gian công tác; hợp đồng không xác định thời hạn đối với viên chức sẽ không còn được áp dụng đối với các đối tượng mới được tuyển dụng từ ngày 01/7/2020 (trừ trường hợp đặc biệt được quy định trong Luật sửa đổi, bổ sung); cán bộ, công chức bị kết án tội tham nhũng thì đương nhiên bị buộc thôi việc kể từ ngày bản án có hiệu lực; công khai kết quả đánh giá cán bộ, công chức ở nơi làm việc; kéo dài thời hạn hợp đồng làm việc của viên chức lên 60 tháng...

Bộ Nội vụ đã tích cực phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan để chỉnh lý, hoàn thiện các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa các quy định mới về quản lý công chức, viên chức, như các dự thảo: Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 36/2013/NĐ-CP<sup>14</sup> và Nghị định số 21/2010/NĐ-CP<sup>15</sup> liên quan đến quản lý biên chế và vị trí việc làm của công chức; Nghị định thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP<sup>16</sup> liên quan đến vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập. Ngoài ra, trong năm 2019, Bộ Nội vụ đã ban hành một số thông tư về quản lý công chức, viên chức<sup>17</sup>.

- Về biên chế công chức: Năm 2019, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định<sup>18</sup> phê duyệt biên chế công chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước của các cơ quan hành chính nhà nước và biên chế của các hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi cả nước năm 2020, với tổng biên chế là 253.517 người, giảm 8.68% so với năm 2015<sup>19</sup>. Đồng thời, ban hành quyết định giao bổ sung biên chế công chức năm 2018 và năm 2019 cho một số bộ, địa phương<sup>20</sup>, quyết định điều chỉnh giảm biên chế công chức năm 2019 của các tỉnh/thành phố do điều chuyển biên chế công chức quản lý thị trường từ địa phương về Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương quản lý.

- Về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (biên chế sự nghiệp): Bộ Nội vụ đã thẩm định biên chế sự nghiệp của 63 tỉnh, 20/22 bộ, cơ quan ngang bộ (trừ Bộ Công an, Bộ Quốc phòng) và 08 cơ quan thuộc Chính phủ, với tổng biên chế sự nghiệp bộ, ngành Trung ương là 143.943 người (giảm 11,85%) và địa phương là 1.750.081 (giảm 4,26%) so với năm 2015; đã phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Chính trị giao bổ sung 20.300 biên chế giáo viên mầm non cho 14 địa phương tăng dân số cơ học và 5 tỉnh Tây Nguyên. Để khắc phục những bất cập chung trong quản lý, sử dụng biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 5378/BNV-CCVC ngày 05/11/2019 hướng dẫn các địa phương thực hiện việc tuyển dụng đặc cách đối với giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội từ năm 2015 trở

<sup>14</sup> Nghị định 36/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

<sup>15</sup> Nghị định 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 về quản lý biên chế công chức.

<sup>16</sup> Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập

<sup>17</sup> Gồm: Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019; Thông tư số 06/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019; Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019.

<sup>18</sup> Quyết định số 1066/QĐ-TTg ngày 22/8/2019.

<sup>19</sup> Quyết định số 1066/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>20</sup> Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các tỉnh/thành phố: Đà Nẵng, Quảng Ninh, Tây Ninh, Đắk Lắk.

về trước, trong chỉ tiêu biên chế, có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển dụng. Ngoài ra, Bộ đã báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc không thực hiện tinh giản biên chế đối với số giáo viên mầm non công lập (tại Công văn số 4107/BNV-TCBC ngày 27/8/2019).

- Về quản lý cán bộ, công chức cấp xã: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố để tạo thuận lợi cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07/6/2019 phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030 nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức. Cùng với đó, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030"<sup>21</sup> nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ cho công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

Các bộ, ngành, địa phương đã tích cực xây dựng, hoàn thiện và phê duyệt khung năng lực, bản mô tả công việc của từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt để làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, gắn kết chặt chẽ với quá trình sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức mới được sắp xếp, tổ chức lại. Triển khai thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng theo quy định tại Kết luận số 202-TB/TW ngày 26/5/2015 của Bộ Chính trị, theo thống kê ban đầu, 09/14 cơ quan Trung ương và 17/22 địa phương đã tổ chức thi tuyển được nhiều chức danh cán bộ, lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở và cấp phòng. Bộ Nội vụ đang triển khai sơ kết, đánh giá để có cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả việc thi tuyển lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở và cấp phòng trong thời gian tới.

#### đ) Cải cách tài chính công

Công tác cải cách tài chính công được các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện nghiêm các cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Ngày 11/7/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 63/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước. Theo đó, Nghị định đã quy định rõ tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm

<sup>21</sup> Tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

hành chính không được sử dụng tiền ngân sách nhà nước hoặc tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước để nộp phạt và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra. Tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương triển khai một số biện pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó có việc: Khẩn trương ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tăng cường chỉ đạo thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị) để quản lý, sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, góp phần phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 69/2019/NĐ-CP quy định việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyên giao (BT); theo đó, đã bổ sung thêm quy định về việc sử dụng một số loại tài sản công khác so với các quy định trước đây để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện các dự án BT.

Trong Quý IV/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 94/NQ-CP để chỉ đạo, quán triệt các bộ, ngành, địa phương thực hiện một số giải pháp trọng tâm nhằm đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019<sup>22</sup>, cụ thể là: Tăng cường rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý, tháo gỡ kịp thời các rào cản, vướng mắc trong thực hiện giải ngân và nâng cao hiệu quả triển khai các dự án đầu tư công; đổi mới công tác theo dõi, đánh giá và thực hiện kế hoạch đầu tư công; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, của công chức và đạo đức công vụ trong thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công.

Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Tài chính đã phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan tích cực nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập để trình Chính phủ xem xét ban hành trong thời gian tới.

Các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực để đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tính đến hết tháng 11/2019, đã có 09 doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cổ phần hóa. Tuy nhiên, trong số đó, chỉ có 03 doanh nghiệp thuộc danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 991/TTg-ĐMDN<sup>23</sup> (02 doanh nghiệp) và Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg<sup>24</sup> (01 doanh nghiệp). Lũy kế từ thời điểm triển khai đến nay đã có 36/128 doanh nghiệp được cổ phần hóa thuộc danh mục phải cổ phần hóa, đạt tỷ lệ 28.13%.

Về kết quả thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp: Có 13 doanh

<sup>22</sup> Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 29/10/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019.

<sup>23</sup> Công văn số 991/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm giai đoạn 2017-2020.

<sup>24</sup> Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 phê duyệt danh mục thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020.

nghiệp thuộc danh mục ban hành theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg<sup>25</sup> của Thủ tướng Chính phủ đã thực hiện thoái vốn với giá trị 896 tỷ đồng, thu về 1.839 tỷ đồng. Lũy kế từ năm 2017 đến nay, đã thoái vốn nhà nước tại 92 đơn vị theo danh mục với giá trị 4.704 tỷ đồng và thu về 8.964 tỷ đồng. Đối với các doanh nghiệp không thuộc danh mục tại Quyết định số 1232/QĐ-TTg, lũy kế từ năm 2017 đến nay, cả nước đã thoái vốn 3.785 tỷ đồng, thu về 110.392 tỷ đồng. Đối với các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước theo đề án cơ cấu lại, lũy kế từ năm 2016 đến nay, đã thực hiện thoái vốn 16.279 tỷ đồng, thu về 51.714 tỷ đồng.

e) Hiện đại hóa hành chính:

Trong năm 2019, các bộ, ngành, địa phương tập trung đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, triển khai xây dựng nhiều phần mềm, cơ sở dữ liệu nền tảng phục vụ xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Ngày 07/3/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025. Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản<sup>26</sup> chỉ đạo chuyên giao nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử từ Văn phòng Chính phủ sang Bộ Thông tin và Truyền thông; theo đó, Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan thường trực của Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử.

Triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg, ngày 12/3/2019, Văn phòng Chính phủ đã chính thức khai trương đưa vào sử dụng Trục liên thông văn bản quốc gia, kết nối liên thông để phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử giữa 95/95 cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương; đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã trực tiếp ký điện tử ban hành Quyết định số 274/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Cổng dịch vụ công quốc gia. Theo thống kê, 13 bộ, ngành Trung ương và 51 địa phương đã phát sinh gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc (cấp vụ, cục; sở, ngành; quận, huyện); 1.200 sở, ngành, quận, huyện đã kết nối thông qua nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung cấp bộ, cấp tỉnh để gửi, nhận văn bản trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Từ khi triển khai đến ngày 12/11/2019, đã có tổng số 230.398 văn bản điện tử được gửi và 627.630 văn bản điện tử được nhận giữa các cơ quan nhà nước qua Trục liên thông văn bản quốc gia<sup>27</sup>.

Ngày 24/6/2019, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (Hệ thống e-cabinet) đã chính thức được đưa vào sử dụng, góp phần đổi mới phương thức làm việc của Chính phủ trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, hướng tới Chính phủ không giấy tờ, tiết kiệm thời gian, chi phí,

<sup>25</sup> Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020.

<sup>26</sup> Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 16/9/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 28/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử.

<sup>27</sup> Trong đó, 167.984 văn bản gửi, 434.688 văn bản nhận của cấp bộ, ngành, tỉnh; 60.339 văn bản gửi, 191.571 văn bản nhận của cấp cục, vụ, sở, quận, huyện; 2.075 văn bản gửi, 1.371 văn bản nhận của cấp phường, xã.

nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ.

Ngày 09/12/2019, Chính phủ đã chính thức khai trương Cổng dịch vụ công quốc gia để cung cấp thông tin và hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC. Theo đó, Cổng dịch vụ công quốc gia có chức năng chính là: Tích hợp cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương; hỗ trợ xác thực, đăng nhập một lần và thanh toán trực tuyến; tích hợp hệ thống phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; hỗ trợ người dân, doanh nghiệp qua hình thức trực tuyến hoặc qua tổng đài khi tìm hiểu, giải quyết hồ sơ TTHC. Đến nay, Cổng dịch vụ công quốc gia đã thực hiện cung cấp 08 nhóm dịch vụ công. Theo ước tính, tổng số tiền tiết kiệm được từ việc xử lý hồ sơ trực tiếp sang trực tuyến là khoảng 4.222 tỷ đồng và sẽ còn tăng lên, tỷ lệ thuận với số lượng dịch vụ công trực tuyến được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia<sup>28</sup>.

- Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin:

Tỷ lệ cơ quan có mạng diện rộng (WAN) đạt 95% bộ, cơ quan ngang bộ (21/22 đơn vị), 96% cơ quan thuộc Chính phủ và 90.40% tỉnh/thành phố. Đến nay, đã có 16/22 bộ, cơ quan ngang bộ, 5/6 cơ quan thuộc Chính phủ và 40/63 địa phương triển khai mô hình điện toán đám mây; 19/22 bộ, cơ quan ngang bộ, 4/6 cơ quan thuộc Chính phủ và 57/63 tỉnh/thành phố có Trung tâm dữ liệu; 12/22 bộ, cơ quan Trung ương và 63/63 địa phương đã triển khai xây dựng và vận hành phần mềm một cửa điện tử; 19/22 bộ và 61/63 địa phương đã ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, cấp tỉnh. Bộ Thông tin và Truyền thông đã hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0.

- Về đầu tư, nâng cấp và sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành:

Theo báo cáo, 63/95 cơ quan Trung ương và địa phương đã nâng cấp các tính năng mới và chính chức chạy phần mềm quản lý văn bản và điều hành, 28 cơ quan đang triển khai nâng cấp, 04 cơ quan chưa có kế hoạch cụ thể nâng cấp phần mềm là: Thanh tra Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Đài Truyền hình Việt Nam. Đáng chú ý, 84/95 cơ quan đã nâng cấp và bổ sung từ 05 tính năng phản hồi trạng thái xử lý văn bản<sup>29</sup> trở lên; 10/95 cơ quan đã có phản hồi từ 03 - 04 trạng thái, Văn phòng Trung ương Đảng phản hồi 01 trạng thái “Đã đến”. Tỷ lệ thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc bộ, cơ quan ngang bộ thường xuyên xử lý, điều hành công việc qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành đạt gần 100%.

- Về triển khai chữ ký số chuyên dùng:

Theo thống kê, Ban Cơ yếu Chính phủ đã cung cấp trên 220.000 chứng thư số cho 95 đầu mối (bao gồm Văn phòng Trung ương Đảng, 31 bộ, ngành Trung ương và 63 địa phương) và 351 chứng thư số cho lãnh đạo cấp bộ, cấp

<sup>28</sup> Số liệu thống kê từ báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

<sup>29</sup> Theo Điều 10, Quyết định 28/2018/QĐ-TTg, trạng thái xử lý văn bản bao gồm đã đến, đã tiếp nhận, đã chuyển xử lý, đang xử lý, đã hoàn thành, từ chối nhận (trả lại), thu hồi, xóa...

tính. Đến nay, có 89/95 bộ, ngành, địa phương đã tích hợp chữ ký số, 06/95 đơn vị chưa tích hợp<sup>30</sup> chữ ký số chuyên dùng Chính phủ vào hệ thống quản lý văn bản và điều hành để sử dụng trong xử lý công việc.

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp:

Tính đến Quý IV/2019, các bộ, ngành Trung ương đang triển khai cung cấp 1.736 dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ 3 và 4; trong đó, số lượng DVC có phát sinh hồ sơ là 1.046, đạt 60.25% (tăng 12.52% so với Quý III/2019). Các địa phương đang cung cấp 49.412 DVC trực tuyến mức độ 3 và 4, trong số đó, 11.415 có phát sinh hồ sơ, đạt tỷ lệ 23.10% (tăng 5.83% so với Quý III/2019). Các lĩnh vực có nhiều hồ sơ được xử lý trực tuyến là giao thông vận tải, tư pháp, thuế, hải quan, đăng ký kinh doanh và bảo hiểm xã hội. Một số bộ, địa phương có nhiều hồ sơ giao dịch trực tuyến là: Bộ Công Thương<sup>31</sup>, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các địa phương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Lâm Đồng,...

- Về triển khai tiếp nhận/trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI):

Năm 2019, cả nước có 14.505.494 lượt hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thực hiện qua dịch vụ BCCI, trong đó, dịch vụ tiếp nhận hồ sơ là 2.175.824 lượt, dịch vụ trả kết quả là 12.329.670 lượt, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết TTHC, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức, tạo tiền đề thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Các đơn vị có số lượng hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ BCCI nhiều nhất là: Thành phố Hồ Chí Minh, 2.778.519 lượt; Hà Nội, 2.264.994 lượt; Bình Dương 568.423 lượt. Các đơn vị có số lượng hồ sơ tiếp nhận nhiều nhất là: Bình định 394.063 lượt; Hà Tĩnh 163.851 lượt; Thành phố Hồ Chí Minh, 87.945 lượt.

### 3. Nhận xét, đánh giá chung

#### a) Ưu điểm:

- Năm 2019, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt và thường xuyên của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cùng với sự hoạt động có hiệu quả của các tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đã giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tác động tích cực đến hành động của chính quyền các cấp, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Nỗ lực cải cách thể chế, TTHC, cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa công tác kiểm tra chuyên ngành cùng với nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cấp chính quyền đã giúp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia: Theo kết quả Chỉ số năng

<sup>30</sup> Các đơn vị chưa tích hợp chữ ký số: Đài tiếng nói Việt Nam, Ban Quản lý Lăng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước, Bạc Liêu, Hải Dương.

<sup>31</sup> Tính đến tháng 10/2019, Bộ Công Thương đã có 30.578 doanh nghiệp đăng ký sử dụng Công DVCTT; 10 tháng đầu năm, đã xử lý hơn 1.2 triệu bộ hồ sơ điện tử qua các DVCTT mức độ 3, 4, đạt tỷ lệ 99% tổng số hồ sơ.



lực cạnh tranh toàn cầu do Diễn đàn kinh tế thế giới thực hiện, năm 2019, Việt Nam xếp vị trí thứ 67/141 quốc gia, tăng 10 bậc so với năm 2018.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết vẫn tồn tại kéo dài nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm. Vẫn tồn tại một số văn bản có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn gây khó khăn trong quá trình thực hiện, đặc biệt là giữa các quy định pháp luật về đầu tư, xây dựng và đất đai.

- Còn tồn tại tình trạng gửi song song cả văn bản giấy và văn bản điện tử tại một số cơ quan; tình trạng văn bản gửi điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia nhưng không bao gồm chữ ký số hoặc không đủ thông tin xác thực chữ ký số dẫn tới các đơn vị nhận không đủ cơ sở để xử lý văn bản điện tử.

- Một số bộ, ngành Trung ương còn chậm công bố các nhóm thủ tục hành chính thực hiện liên thông hoặc công bố không đầy đủ. Việc liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm quản lý chuyên ngành của một số bộ, ngành với phần mềm một cửa điện tử của các địa phương còn bất cập, gây khó khăn cho các địa phương trong giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Một số địa phương công khai số liệu, kết quả giải quyết TTHC trên phần mềm còn chưa đúng so với kết quả kiểm tra thực tế. TTHC trên một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp, cần phải tiếp tục rà soát, đơn giản hóa. Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ vẫn còn phổ biến ở một số lĩnh vực trọng tâm, như: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước còn chậm so với tiến độ đề ra, chỉ đạt 28%. Việc triển khai thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp còn chậm, chỉ đạt 7,8% so với kế hoạch.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020**

1. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý một cách sáng tạo, hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện vụ cải cách hành chính được giao.

Chú trọng công tác theo dõi, đánh giá và tăng cường khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và các đối tượng chịu tác động của cải cách hành chính. Bộ Nội vụ tham mưu cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ triển khai các hoạt động xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, các tỉnh và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020, đảm bảo chính xác, khách quan, thiết thực và hiệu quả.

2. Bộ Nội vụ chủ trì hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai các hoạt động tổng kết, đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, đảm bảo tính toàn diện, khoa học, thiết thực, hiệu quả; trình Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, trong đó, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ

và trọng tâm và hệ thống giải pháp đồng bộ, khả thi để triển khai thực hiện.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện hệ thống pháp luật, trọng tâm vào hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, quản lý công chức, viên chức, tổ chức bộ máy và thể chế về môi trường kinh doanh, xây dựng Chính phủ điện tử.

Bộ Tư pháp sớm hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để trình cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua; có biện pháp nâng cao chất lượng thẩm định văn bản, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý đối với các nội dung mâu thuẫn, chòng chéo giữa các văn bản trước khi ban hành; tham mưu cho Chính phủ chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật tại bộ, ngành, địa phương.

4. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành quy định TTHC; thường xuyên rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa các quy định TTHC không phù hợp; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành các quy định pháp luật để thực thi các phương án đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, hoạt động kiểm tra chuyên ngành. Các bộ, ngành, địa phương chuẩn hóa các quy trình nội bộ, quy trình điện tử và thực hiện tốt việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

Thường xuyên rà soát, chuẩn hóa dữ liệu TTHC và tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh, cấp bộ và Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện tốt việc thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Triển khai các giải pháp để triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định.

6. Thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về quản lý công chức, viên chức để cụ thể hóa các quy định mới tại Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức. Thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng công chức đúng với năng lực, tiêu chuẩn của vị trí việc làm đã được phê duyệt; triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

7. Tập trung rà soát, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; triển khai đồng bộ các giải pháp để đổi mới và nâng cao năng lực quản trị của doanh nghiệp nhà nước; đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn theo lộ trình đã được phê duyệt; sớm hoàn

thiện việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và Đề án tinh giản biên chế của bộ, ngành, địa phương theo lộ trình đến năm 2030.

8. Triển khai có hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; nâng cấp Cổng dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương, đáp ứng đầy đủ các tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định.

Thực hiện tốt việc trao đổi văn bản điện tử qua Trục liên thông văn bản quốc gia. Các bộ, ngành chỉ đạo sớm chấm dứt tình trạng sử dụng song song văn bản giấy và văn bản điện tử tại các bộ, ngành, địa phương; nâng cấp phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại cơ quan, đơn vị, đảm bảo đáp ứng các quy định mới về nghiệp vụ văn thư, lưu trữ điện tử;

Bộ Nội vụ hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 về công tác văn thư; sớm xử lý các vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các thông tư của Bộ Nội vụ về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư và các tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào.

Thường xuyên rà soát, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo các danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, bảo đảm không làm kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ khi sử dụng dịch vụ này.

9. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong quá trình thực hiện cải cách hành chính. Tăng cường thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính đề ra; kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ có biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và Tổ kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019. Bộ Nội vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Trung tâm Thông tin Bộ Nội vụ (để đăng tải trên website Bộ);
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Trọng Thừa**